

Số: /KH-UBND

Kon Rẫy, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn huyện

Thực hiện Kế hoạch số 4625/KH-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 189/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới (*gọi tắt là Nghị quyết số 189/NQ-CP của Chính phủ*).

UBND huyện Kon Rẫy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Cụ thể hóa và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Kế hoạch số 4625/KH-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu: Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị từ huyện đến cơ sở tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ, Kế hoạch 4625/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, phù hợp với tình hình thực tế, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt: Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ và Chương trình số 57-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 1017/QĐ -UBND ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh về Đề án phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 1693/KH-UBND ngày 07/6/2023, Kế hoạch 4625/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh và Kế hoạch này nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân. Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học là nhiệm vụ, giải pháp ưu tiên trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cơ quan, đơn vị và địa phương.

- **Đơn vị thực hiện:** Các phòng, ban ngành thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

2. Xây dựng, hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

2.1 Rà soát, triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả các cơ chế, chính sách, chương trình phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học hiện có và cập nhật, triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách mới, đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương.

- **Đơn vị thực hiện:** Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

2.2 Khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học; bảo đảm an toàn sinh học để tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

- **Đơn vị thực hiện:** Các phòng, ban ngành và UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để tham mưu, triển khai thực hiện.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

2.3 Triển khai thực hiện Đề án hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, sở hữu trí tuệ về sản phẩm công nghệ sinh học; Đề án thống kê, đánh giá tỷ trọng đóng góp của công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- **Đơn vị thực hiện:** Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, triển khai thực hiện sau khi Đề án được phê duyệt.

- **Thời gian thực hiện:** Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì và sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống; phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

3.1 Phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực nông nghiệp; công thương; y tế; bảo vệ môi trường...

- **Đơn vị thực hiện:** Các phòng, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, triển khai thực hiện.

- **Thời gian thực hiện:** Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì và sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.2 Triển khai thực hiện Đề án tăng cường phòng chống tội phạm về đa dạng sinh học và Kế hoạch số 3723/KH-UBND ngày 27/10/2023 của UBND

tình về triển khai thực hiện hiện Đề án tăng cường phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

- **Đơn vị thực hiện:** Công an huyện chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

3.3 Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong khai thác và phát triển bền vững nguồn gen phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1017/QĐ -UBND ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh về Đề án phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 1693/KH-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình số 57-CTr/TU ngày 28/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới

- **Đơn vị thực hiện:** Các phòng, ban ngành và UBND các xã, thị trấn căn cứ nhiệm vụ được giao để tham mưu, triển khai thực hiện.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

4. Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học và đẩy mạnh hợp tác trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học

- **Đơn vị thực hiện:** Các phòng, ban ngành và UBND các xã, thị trấn căn cứ nhiệm vụ được giao để tham mưu, triển khai thực hiện.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Từ nguồn ngân sách nhà nước; các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của các phòng, ban, ngành được giao chủ trì các nhiệm vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan, Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện trình cấp thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định có liên quan và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch này Thủ trưởng các phòng, ban ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm

vụ được giao có trách nhiệm tham mưu, triển khai thực hiện và lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị để triển khai thực hiện; thực hiện theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện, định kỳ hàng năm trước ngày 10/11 (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng).

2. Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện chủ trì theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm trước ngày 10/12 (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) tổng hợp tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện để tổng hợp tham mưu UBND huyện xem xét, quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của UBND huyện về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. Yêu cầu các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- UMTTQVN huyện, các tổ chức đoàn thể huyện (p/h);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thủy